

Bản án số: **124/2024/HS-ST**

Ngày: 24/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hiền

Ông Đặng Quốc Thái

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: bà Ông Đào Xuân Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2024/QĐXXST-HS ngày 07/5/2024 đối với bị cáo:

Lê Tiến H, sinh năm 1993; tên gọi khác: không, giới tính: Nam; HKTT: xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12. Con ông Lê Tiến K, con bà Lý Thị T. Anh, chị, em ruột: Gia đình có 4 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

1. Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2015/HSST ngày 30/06/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử 06 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/09/2015, đã được xóa án tích.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 19/09/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố xử 12 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2020, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Bùi Thị Y, sinh năm 1995; HKTT và trú tại: thôn Sinh Liên, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, Lê Tiến H điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, BKS 29X7 - 408.95 đi từ nhà đến khu vực quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy đá sử dụng cho bản thân. Khi tới khu vực đường tàu Ba La, Hà Đông, Hà Nội, Hải gặp và mua được của một người nam giới không quen biết khoảng 40 tuổi đang đứng ở lề đường 01 túi nilon bên trong chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất túi ma túy vào túi áo khoác điều khiển xe đến khu vực phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực trước nhà hợp dân tổ 21, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật và chuyển đến Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01(một) túi nilong kích thước (2,0 x 1,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29X7-408.95, số khung: RLHJA3900HY189865, số máy: JA39E0189926.

Ngoài ra còn thu giữ của Lê Tiến H 200.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen có số thuê bao 0388944993.

Tại bản kết luận giám định số 8341/KL-KTHS ngày 23/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,192 gam*”.

Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, Lê Tiến H khai mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực đường tàu Ba La, Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội với giá 300.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, nhưng ngoài lời khai của H không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh khác để xác định người bán ma túy cho H, nên CQĐT tiếp tục điều tra làm rõ đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, BKS 29X7-408.95, số khung RLHJA3900HY189865, số máy JA39E0189926, đã thu giữ của Lê Tiến H. Kết quả điều tra xác định: chiếc xe được đăng ký sở hữu mang tên chị Bùi Thị Y, SN 1995, HKTT: xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Ngày 16/12/2023, H mượn chiếc xe của chị Y đi có việc, chị Y không biết việc H sử dụng xe máy để đi mua ma túy; chiếc xe không có trong dữ liệu. Ngày 05/3/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 1227 bằng hình thức trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị Y.

- Đối với số tiền 200.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu xanh đen có số thuê bao 0388944993, thu giữ của Lê Tiến H không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để chờ quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS-HĐ ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Lê Tiến H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hiện nay vợ bị cáo đang mang bầu sắp sinh,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật

chứng thu giữ, Kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tiến H từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023.

-Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của bị cáo Lê Tiến H; cán bộ công an Nguyễn Đình Linh; giám định viên Phạm Trần Nam.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen, số thuê bao 0388944993 và 200.000đ.

Phần tranh luận: Bị cáo H nhất trí phần luận tội của Đại diện Viện không sát không tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, tại khu vực trước nhà họp dân tổ 21, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Lê Tiến H có hành vi cất giấu trái phép 01(một) gói ma túy loại **Methamphetamine**, khối lượng 0,192 gam để sử dụng

cho bản thân thì bị Công an phường Phú Lương quận Hà Đông phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm tới độc quyền quản lý biệt dược của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn mà còn tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy, góp phần làm gia tăng các loại tội phạm và tệ nạn trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và quy định của Nhà nước là nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất ma túy nhưng bị cáo coi thường pháp luật, vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án, mặc dù bản án đã được xóa án tích nhưng vẫn bị coi là bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà vẫn cố ý phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Tình tiết tăng nặng: Không

-Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội có thể bị phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo không khả thi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về tang vật của vụ án:

Đối với 01 điện thoại và số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của bị cáo Lê Tiến H; cán bộ công an Nguyễn Đình Linh; Giám định viên Phạm Trần Nam bên trong chứa ma túy đã qua giám định, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, Lê Tiến H khai mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực đường tàu Ba La, Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội với giá 300.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, nhưng ngoài lời khai của H không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh khác để xác định người bán ma túy cho H, nên CQĐT tiếp tục điều tra làm rõ đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, BKS 29X7-408.95, số khung RLHJA3900HY189865, số máy JA39E0189926, đã thu giữ của Lê Tiến H. Kết quả điều tra xác định: chiếc xe được đăng ký sở hữu mang tên chị Bùi Thị Y, SN 1995, HKTT: xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Ngày 16/12/2023, H mượn chiếc xe của chị Y đi có việc, chị Y không biết việc H sử dụng xe máy để đi mua ma túy; chiếc xe không có trong dữ liệu. Ngày 05/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị Y là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng Điều 45; Điều 46; Điều 136; Điều 260; Điều 268; Điều 269; Điều 299; Điều 326; Điều 327; Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Lê Tiến H 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam 16/12/2023.

3- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của bị cáo Lê Tiến H; cán bộ công an Nguyễn Đình Linh; giám định viên Phạm Trần Nam.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen số thuê bao 0388944993 đã qua sử dụng

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông

Trả lại bị cáo 200.000đ hiện trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông. Theo ủy nhiệm chi lập ngày 24/5/2024

4- Về án phí: Bị cáo Lê Tiến H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về nội dung liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hà Đông ;
- VKSND quận Hà Đông ;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

Tướng Thị Huyền

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lê Thị Huyền

Phùng Văn Tàu

Tưởng Thị Huyền

